

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2020/HNGĐ-ST

Ngày 08/5/2020

“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thúy Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Minh Tuấn**

2. Bà **Nguyễn Thị H**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Thảo** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Thu H**, kiểm sát viên.

Trong ngày 08/5/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 42/2020/TLST- HNGĐ ngày 17/02/2020 về việc: *“Tranh chấp ly hôn, nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/3/2020; thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 02/2020/TB- TA ngày 01/4/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2020/QĐST – HNGĐ ngày 16/4/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị H**, sinh năm 1998;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu Hồng Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề Ngh: Lao động tự do, có mặt.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Đình Ngh**, sinh năm 1987;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu Hồng Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề Ngh: Không;

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 18, phân trại số 3 - Trại tạm giam Hoàng Tiên, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 02/02/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị **Vũ Thị H** trình bày: Tôi và anh **Nguyễn Đình Ngh** xây dựng gia đình với nhau từ năm 2016, trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh ngày 30/12/2016. Trước khi kết hôn có

thời gian tìm hiểu nhau một năm. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung tại nhà bố mẹ anh Ngh tại tổ 2, khu Hồng Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Cuộc sống chung của vợ chồng không có thời gian hạnh phúc vì anh Ngh là người chơi bời, không quan tâm đến gia đình cả về tình cảm cũng như kinh tế. Bản thân tôi không có lỗi gì, tôi đã khuyên nhủ, tìm nhiều biện pháp khắc phục như anh Ngh vẫn không thay đổi. Ngày 13/10/2017, anh Ngh đã bị bắt và sau đó bị xử tù 3 năm, hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến. Tôi và anh Ngh đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Tôi xét thấy không còn tình cảm với anh Ngh nữa, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Ngh để tôi ổn định cuộc sống. Tôi và anh Ngh có một con chung là Nguyễn Minh Phúc, sinh ngày 11/8/2016. Khi ly hôn, tôi xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, hiện nay tôi đang làm thợ phụ quán Tóc, mức thu nhập 4.000.000 đồng/tháng cùng với sự giúp đỡ của bố mẹ đẻ tôi, tôi đảm bảo lo được cuộc sống của hai mẹ con. Với điều kiện hiện nay của anh Ngh, tôi không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Đình Ngh, đã được Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Trại giam Hoàng Tiến tiến hành các thủ tục tố tụng dân sự đối với anh Ngh nhưng anh Ngh không hợp tác: Không viết bản tự khai; không yêu cầu Tòa án lấy lời khai và không đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán; Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn chị Vũ Thị H thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn anh Nguyễn Đình Ngh không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị H như nêu trên, mặc dù bị đơn anh Nguyễn Đình Ngh không có quan điểm nhưng căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H như nêu trên là tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; người bị kiện anh Nguyễn Đình Ngh có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 2, khu Hồng Thạch B, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh nên yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Vụ án dân sự về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa nguyên đơn chị Vũ Thị H và bị đơn anh Nguyễn Đình Ngh thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được quy định tại Khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã phối hợp với Trại giam Hoàng Tiến tiến

hành các thủ tục tố tụng dân sự đối với anh Ngh nhưng anh Ngh không hợp tác: Không viết bản tự khai; không yêu cầu Tòa án lấy lời khai và không đề nghị giải quyết vắng mặt. Tòa án đã triệu tập và thông báo hợp lệ nhiều lần cho anh Ngh về việc mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh Ngh đều không có quan điểm, ý kiến gì. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Đình Ngh theo quy định của pháp luật.

[3]Cuộc hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đình Ngh là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh ngày 30/12/2016. Cuộc sống chung của chị H và anh Ngh không có thời gian hạnh phúc như chị H trình bày nêu trên; đối với bị đơn anh Nguyễn Đình Ngh có thái độ không hợp tác khi Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng dân sự với anh Ngh nên không rõ quan điểm của anh Ngh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng, anh Ngh có còn tình cảm với chị H hay không nhưng có đủ căn cứ xác định chị H và anh Ngh đã sống ly thân từ khi anh Ngh vi phạm pháp luật bị bắt, sau đó bị xét xử và đi chấp hành án cho đến nay và nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do anh Ngh chơi bời, vi phạm pháp luật. Chị H xét thấy không còn tình cảm với anh Ngh, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Ngh để ổn định cuộc sống. Chị H và anh Ngh có một con chung là Nguyễn Minh Phúc, sinh ngày 11/8/2016. Chị H có quan điểm xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H xác định không có. Anh Ngh không có quan điểm về phần con chung, tài sản chung và nợ chung.

[4]Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã tiến hành thu thập chứng cứ tại nơi chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đình Ngh cư trú trước khi hai người sống ly thân, được đại diện khu phố cung cấp thông tin về tình trạng hôn nhân của chị H và anh Ngh, về cơ bản đúng như chị H đã trình bày nêu trên.

[5]Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như nêu trên, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ quy định tại các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Ngh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh Ngh; đối với yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Phúc, sinh ngày 11/8/2016 của chị H, mặc dù anh Ngh không có quan điểm nhưng với điều kiện hiện nay của anh Ngh, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị H. Chị H không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng cho con nên không đề cập. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H xác định không có; anh Ngh không có quan điểm nên không đề cập.

[6]Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 147, Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Vũ Thị H đối với anh Nguyễn Đình Ngh. Chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Đình Ngh.

Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Minh Phúc, sinh ngày 11/8/2016 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đình Ngh không phải cấp dưỡng cho con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị H xác định không có.

Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005042 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp Cẩm Phả;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Thạch;
- Các đương sự;
- Lưu HS; vp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thuý Hằng

